

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
QUẢNG NAM**

**CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2019 - 2020**  
**MÔN: TOÁN - LỚP 7 \_ Thời gian: 60 phút (không kể thời gian giao đề)**

Cấp độ Chủ đề	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				Tổng cộng
	TN	TL	TN	TL	Cấp độ thấp		Cấp độ cao		
					TN	TL	TN	TL	
<b>I. Thống kê</b> <i>1/ Thu thập số liệu, thống kê, tần số</i> <i>2/ Bảng “tần số” các giá trị của dấu hiệu</i> <i>3/ Số trung bình cộng</i>			Hiểu được dấu hiệu điều tra và lập được bảng tần số các giá trị của dấu hiệu. Tính được số trung bình cộng của dấu hiệu						
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>				2 1,25 12,5%					2 1,25 12,5%
<b>II. Biểu thức đại số</b> <i>1/ Giá trị của một biểu thức đại số</i> <i>2/ Đơn thức, đa thức</i> <i>3/ Nghiệm của đa thức một biến</i>	Biết được giá trị của một biểu thức đại số. Biết được đơn thức, đa thức và bậc của chúng. Biết được đơn thức đồng dạng và tích của hai đơn thức		Hiểu và tính được các phép toán về đơn thức và đa thức Hiểu được nghiệm của đa thức một biến.						
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	9 3,00 30%			2 1,25 12,5%					11 4,25 42,5%
<b>III. Tam giác</b> <i>1/ Tam giác cân</i> <i>2/ Định lý Pytago</i> <i>3/ Các trường hợp bằng nhau của tam giác và tam giác vuông</i>	Biết được tam giác cân, tam giác đều, định lý Pytago và các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông		Hiểu và vẽ được hình theo yêu cầu bài toán			Chứng minh hai tam giác bằng nhau và các yếu tố bằng nhau của hai tam giác			
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	3 1,0 10%			Hình vẽ 0,5 5%		2 1,5 15%			5 3,0 30%

<b>IV. Quan hệ giữa các yếu tố trong tam giác và tính chất của các đường trong tam giác</b>	Biết được các quan hệ giữa góc và cạnh đối diện; đường vuông góc và đường xiên, đường xiên và hình chiếu; bất đẳng thức tam giác; Biết được tính chất ba đường trung tuyến, ba đường phân giác của tam giác; tính chất đường trung trực của một đoạn thẳng				Chứng minh được các hệ thức hình học về quan hệ giữa các yếu tố trong tam giác	
Số câu	3				1	4
Số điểm	1,00				0,5	1,5
Tỉ lệ %	10%				5%	15%
<b>Tổng số câu</b>	<b>15</b>	<b>4</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>22</b>	
<b>Tổng số điểm</b>	<b>5,00</b>	<b>3,00</b>	<b>1,5</b>	<b>0,5</b>	<b>10,00</b>	
<b>Tỉ lệ %</b>	<b>50%</b>	<b>30%</b>	<b>15%</b>	<b>5%</b>	<b>100%</b>	

**\*Ghi chú:**

- Các bài tập kiểm tra việc ghi nhớ các kiến thức (như công thức, quy tắc,...) được xem ở mức nhận biết.
- Vẽ hình theo yêu cầu của bài toán được xem là ở mức thông hiểu.
- Các bài tập có tính áp dụng kiến thức (theo quy tắc, thuật toán quen thuộc, tương tự SGK...) được xem ở mức thông hiểu.
- Các bài tập cần sự liên kết các kiến thức được xem ở mức vận dụng thấp; các bài tập yêu cầu có sự biến đổi linh hoạt, sáng tạo được xem ở mức vận dụng cao.

➤ **Lưu ý:** Nội dung kiểm tra **không ra phần đã giảm tải** tại Công văn số 5842/BGDĐT-GDTrH ngày 01/9/2011 và Công văn số 1113/BGDĐT-GDTrH ngày 30/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo).

----- **Hết** -----